

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2017/HSST

Ngày: 29/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V
Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tòa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Đức.

2. Bà Trần Thị Định.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/HSST ngày 07/9/2017 đối với bị cáo:

Bùi Tất T - Sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm 1, thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 12.

Con ông: Bùi Trung C - Đã chết.

Con bà: Vũ Thị G - sinh năm 1952

Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 05 anh chị em;

Vợ: Lê Thị D - SN 1991; Nghề nghiệp: Công nhân;

Trú tại: xóm 1, thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định;

Bị cáo có 01 con sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/06/2017 đến ngày 22/08/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam chuyển sang biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh theo Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số 07/QĐ-KSĐT ngày 22/8/2017 của VKSND huyện V.

*** Người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Mạnh H – sinh năm 1991.

Trú tại: Xóm B, thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định

2. Anh Nguyễn Trung P – sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm B, thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định
(Tại phiên tòa có mặt: Bị cáo T và anh H, anh P).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 01/6/2017 sau khi ăn cơm có uống rượu ở nhà ông Nguyễn Văn T ở xóm 1 thôn Đ - xã L- huyện V- tỉnh Nam Định xong, Bùi Tất T đi bộ sang nhà Nguyễn Trung P ở gần đó chơi. Tại nhà P, trong lúc ngồi chơi cùng một số người khác thì giữa T và ông Nguyễn Văn Th có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Trong lúc tranh cãi ông Th có đấm T, tức giận khi bị ông Th đánh, T cũng dùng tay đấm vào mặt ông Th. Đúng lúc này thì anh Nguyễn Mạnh H là con trai ông Thế đi vào và nhìn thấy T đánh bố mình, anh H tức giận xông vào tát T và bắt T phải xin lỗi ông Th. Được mọi người can ngăn T bực tức bỏ về nhà mình. Về đến nhà T mở tủ lạnh lấy dưa hấu bỏ ra ăn thì nghe thấy tiếng chó sủa ngoài cổng, T ngó ra qua ánh sáng đèn điện thì thấy anh H đang đi đến. Do bực tức chuyện xảy ra với bố con anh H nên T dùng cầm luôn con dao đang dùng để bỏ dưa là kiểu dao thái phần lưỡi bằng kim loại, phần chuôi bằng nhựa bị gãy bên tay trái; đồng thời chạy xuống dưới bếp cầm con dao bầu (loại dao chọc tiết lợn) lưỡi dao được làm bằng kim loại bị gãy phần nhọn, phần chuôi dao làm bằng gỗ hình tròn, cầm bên tay phải chạy ra chỗ anh H. Lúc này anh H cũng vừa đến cổng nhà ông Vũ Văn Ch ở xóm 1 thôn Đ - xã L- huyện V - tỉnh Nam Định, khi gặp anh H, T liền chửi :” *Địt mẹ mày*”, đồng thời T vùng tay phải đang cầm dao bầu lên chém một nhát từ trên xuống dưới nhằm vào người anh H, thấy vậy anh H liền giơ tay trái lên đỡ thì trúng vào cổ tay trái. Bị chém bất ngờ anh H lùi lại và vùng bỏ chạy thì bị vấp vào đoạn lưới B40 rào cổng của nhà ông Vũ Văn Kh và bị ngã xuống đất. Thấy vậy T lao đến dùng cả hai tay chém chém túi bụi 7 nhát vào tay, chân, đầu, vào thân của anh H, anh H vùng dậy nhảy xuống ao nhà ông Kh. Ở trên bờ T bắt anh H phải xin lỗi T. Do sợ hãi, anh H xin lỗi T và bò lên bờ chạy vào nhà ông Vũ Văn L trốn. T không đuổi theo anh H nữa mà lấy dép đi về nhà thì gặp anh Nguyễn Trung P đang điều khiển xe mô tô BKS 18S5 - 1747 đi đến. Do vẫn còn bực tức khi ở nhà anh P, do anh P đã can ngăn đẩy T về nên khi nhìn thấy anh P, T đã xông đến chém liên tiếp 9 nhát vào tay, chân, ngực của P. Sợ hãi trước thái độ và hành động của T nên anh P bỏ chạy, T liền đuổi theo khi đến nhà văn hóa thôn Đ - xã L thì đuổi kịp anh P, T bắt anh P quỳ xuống xin lỗi mình. Sau khi anh P xin lỗi T bỏ đi về nhà, T đi một đoạn thì nhìn thấy xe máy BKS: 18S5 – 1747 của anh P bị đổ nằm trên đường T liền đến dùng dao chém thủng lốp xe của P. Sau khi người dân chạy ra thì T cầm dao bỏ về nhà mình. Anh H và anh P được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 108 - Hà Nội đến ngày 08/06/2017 thì ra viện.

Do nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 02/06/2017 Bùi Tất T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 02/6/2017, cơ quan CSĐT đã thu giữ vật chứng vụ án do chị Lê Thị D, vợ của T giao nộp gồm: 01 con dao kiểu dao thái phần lưỡi bằng kim loại kích thước(19x5)cm, phần chuôi bằng nhựa bị gãy kích thước 2,5x4)cm; 01 con dao kiểu dao bầu, phần lưỡi dao được làm bằng kim loại bị gãy phần nhọn kích thước(16,5x6)cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ hình tròn kích thước (12,5x2,5) cm).

Tại các bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/17/TgT, 112/17/TgT ngày 24/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Mạnh H hiện tại là 13%, Cơ chế hình T vết thương là do vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Trung P hiện tại là 09% , Cơ chế hình T vết thương là do vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 29/QĐ – KSĐT ngày 06/9/2017 Viện kiểm sát nhận dân huyện V đã truy tố bị cáo Bùi Tất T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu trên.

Người bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V trình bày lời luận tội và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Tất T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điểm b, p khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Tất T từ 29 đến 32 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 58 tháng đến 05 năm; Rút phần truy tố bị cáo T thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 104 Bộ Luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự đã thỏa thuận được với nhau, nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS tịch thu tiêu hủy 02 con dao là vật chứng vụ án.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Tất T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận.

Khoảng 22 giờ, ngày 01/6/2017 tại đường ngõ xóm 1, thôn Đắc Lực, xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định, do mâu thuẫn Bùi Đức T đã dùng 02 con dao chém liên tiếp vào cơ thể anh Nguyễn Mạnh H và anh Nguyễn Trung P. Hậu quả anh Nguyễn Mạnh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 13%; anh Nguyễn Trung P bị tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 09%. Như vậy hành vi trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu T tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

- Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện V rút phần truy tố bị cáo T thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 104 Bộ Luật hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy: Người bị hại là anh P và anh H đều xin không truy tố đối với bị cáo T, việc rút 01 phần truy tố có lợi cho bị cáo nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát huyện V.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ủy quyền cho gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 BLHS.

Căn cứ vào: Tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và nhân thân bị cáo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà HĐXX áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự để bị cáo được hưởng án treo, có sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ giáo dục bị cáo trở T công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Tất T đã ủy quyền cho gia đình bồi thường cho anh H 23.500.000đ (Hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng), anh P 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Anh P và anh H đã nhận tiền và không có đề nghị gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết; Chiếc xe máy BKS: 18S5 – 1747 của anh P bị hư hỏng nhẹ, anh P không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Lê Thị D là vợ của bị cáo và ông Nguyễn Văn Th là bố của anh H - người bị hại; xét trong quá trình điều tra chị D và ông Th đã thay mặt chồng và con giải quyết một số việc liên quan đến vụ án, nhưng trong quá trình điều tra họ không có yêu cầu và đề nghị gì. Vì vậy Hội đồng xét không đưa chị D, ông Th tham gia với tư cách tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng: 02 con dao là tài sản của gia đình bị cáo T, do bị cáo lấy, sử dụng để làm hung khí, nay đại diện gia đình bị cáo không có nguyện vọng lấy lại. Xét giá trị sử dụng không còn. Nên HĐXX áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự cho tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Tất T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Tất T 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017 đến ngày 22/8/2017); Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao thái có kích thước phần lưỡi dao (19x5)cm, phần chuôi dao (2,5x4)cm; 01 con dao kiểu dao bầu, phần lưỡi dao có kích thước (16,5x6)cm, phần chuôi dao có thước (12,5x2,5) cm). (Vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Tất T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã L;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA